

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng
công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật
giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Thực hiện Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019-2021” (gọi tắt là Đề án), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả Đề án trên địa bàn tỉnh;
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để tạo giải pháp đột phá trong nhiệm vụ đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trên địa bàn tỉnh.
- Tiếp tục nghiên cứu đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; huy động được các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL; đề cao trách nhiệm tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn.

2. Yêu cầu

- Khai thác, ứng dụng các thế mạnh của công nghệ thông tin, cải thiện điều kiện tiếp cận thông tin về pháp luật, giúp người dân và xã hội sử dụng, khai thác một cách thuận lợi hệ thống thông tin pháp luật được số hóa; kết nối, chia sẻ thông tin pháp luật, bảo đảm tính chính xác, đầy đủ, thiết thực, kịp thời, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm.
- Kế thừa những kết quả đã đạt được, khắc phục hạn chế, tồn tại của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua; tiếp thu chọn lọc kinh nghiệm từ các mô hình, cách làm hiệu quả trong việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác PBGDPL của các bộ, ngành ở Trung ương và các địa phương khác trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.
- Việc triển khai thực hiện phải tuân thủ các quy định của: Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Luật Công nghệ thông tin năm 2006, Luật Báo chí năm 2016, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, Luật An ninh mạng năm 2018 và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Xác định rõ nội dung hoạt động, tiến độ thực hiện; đảm bảo các điều kiện cần thiết triển khai Đề án; kết hợp với triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ khác để sử dụng hiệu quả các nguồn lực của cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, tiết kiệm, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử nhằm tiếp tục đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức, nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL, góp phần tạo chuyển biến căn bản, toàn diện trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Năm 2019, phối hợp với Bộ Tư pháp xây dựng Cổng thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung toàn quốc (sau khi có Kế hoạch, hướng dẫn, đề nghị của Bộ Tư pháp);

- Năm 2020, phấn đấu xây dựng, hoàn chỉnh Trang thông tin điện tử PBGDPL riêng của tỉnh đảm bảo các yêu cầu về nội dung hoạt động, kỹ thuật theo quy định, hướng dẫn của Bộ Tư pháp để cung cấp chính xác, đầy đủ, kịp thời thông tin về pháp luật; công tác chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ PBGDPL phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; liên kết, đồng bộ dữ liệu, chia sẻ thông tin trên Cổng thông tin điện tử PBGDPL dùng chung toàn quốc.

- Năm 2021, phấn đấu xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu PBGDPL, Tủ sách pháp luật điện tử của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử PBGDPL dùng chung toàn quốc và Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia theo sự phân cấp, phân quyền, hướng dẫn, đề nghị của Bộ Tư pháp; đánh giá được chất lượng, hiệu quả khai thác, ứng dụng các sản phẩm PBGDPL có nội dung được số hóa, các phần mềm PBGDPL; tổ chức được các hoạt động gia tăng sự tương tác, trao đổi, chia sẻ thông tin đa chiều giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp qua hình thức đối thoại trực tuyến, các hình thức phổ biến pháp luật phù hợp khác.

- Ứng dụng rộng rãi, khai thác được các tiện ích của các mạng xã hội trong công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án

1.1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch, văn bản hướng dẫn thực hiện Đề án

a) Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm:

- *Cơ quan chủ trì:* Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện).

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:*

+ Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trong tháng 6 năm 2019.

+ Kế hoạch các năm tiếp theo ban hành trong tháng 02 hàng năm (có thể lồng ghép vào Kế hoạch công tác PBGDPL của cơ quan, đơn vị, địa phương).

- *Kết quả, sản phẩm:* Kế hoạch được ban hành.

b) Xây dựng, ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án:

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2020 trở đi ban hành trong Quý I của năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Văn bản hướng dẫn được ban hành.

1.2. Đánh giá kết quả, tổng hợp khó khăn, vướng mắc, kiểm tra và chia sẻ kinh nghiệm tổ chức thực hiện Đề án

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- *Cơ quan phối hợp:*

+ Ở cấp tỉnh: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Ở cấp huyện: Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp huyện; Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:*

+ Kiểm tra, đánh giá kết quả: Hàng năm.

+ Tổng kết: Năm 2021.

- *Kết quả, sản phẩm:* Kế hoạch, văn bản hướng dẫn, báo cáo.

2. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu của Đề án

2.1. Cung cấp, tích hợp thông tin, số liệu trên Cổng thông tin điện tử PBGDPL dùng chung toàn quốc

- *Nội dung thực hiện:* Phối hợp cung cấp, tích hợp thông tin, số liệu PBGDPL phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử PBGDPL dùng chung toàn quốc theo Quy chế cập nhật, quản lý, vận hành và truy cập cơ sở dữ liệu PBGDPL của Bộ Tư pháp.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Thông tin, số liệu được tích hợp, đăng tải.

2.2. Xây dựng Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Gia Lai

- *Nội dung thực hiện:*

+ Xây dựng, thiết lập và đưa vào hoạt động Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Gia Lai đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về nội dung, kỹ thuật, chuẩn cấu trúc dữ liệu được quy định tại tiểu mục a và b của Mục 2, Phần III Điều 1 của Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Phân công cơ quan, đơn vị phụ trách quản trị, biên tập, đăng tải, cập nhật thông tin, số liệu lên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Gia Lai và Cổng thông tin điện tử PBGDPL để dùng chung trên toàn quốc theo Quy chế cập nhật, quản lý, vận hành và truy cập cơ sở dữ liệu PBGDPL.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Tài chính; Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trong Quý II năm 2020; tiếp tục cập nhật thông tin, duy trì hoạt động ổn định, bền vững trong các năm tiếp theo.

- *Kết quả, sản phẩm:* Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Gia Lai được thiết lập và đưa vào hoạt động.

2.3. Xây dựng, quản lý, khai thác, vận hành Trang tin/chuyên mục PBGDPL trên Cổng/Trang thông tin điện tử của sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

- *Nội dung thực hiện:*

+ Rà soát, hoàn chỉnh giao diện, nội dung, bố cục và phân công cơ quan, đơn vị, cá nhân làm đầu mối tham mưu, cập nhật, đăng tải thông tin lên Trang tin/chuyên mục PBGDPL trên Cổng/Trang thông tin điện tử của sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã) theo đúng các yêu cầu (nội dung, kỹ thuật) hoặc nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin kỹ thuật để có thể hoạt động liên tục, cập nhật, kết nối, chia sẻ thông tin PBGDPL trên môi trường mạng.

+ Đăng tải banner, đường dẫn liên kết (link) với Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Gia Lai và Cổng thông tin điện tử PBGDPL để dùng chung toàn quốc trên Cổng/Trang thông tin điện tử của sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Biên soạn, đăng tải tài liệu PBGDPL phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước.

- *Trách nhiệm thực hiện:* Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Thời gian thực hiện:* Thực hiện rà soát, vận hành, khai thác và sử dụng

trong năm 2019; tiếp tục cập nhật, chia sẻ thông tin, duy trì hoạt động ổn định, bền vững trong các năm tiếp theo.

- *Kết quả, sản phẩm:* Trang tin/chuyên mục PBGDPL được xây dựng và duy trì hoạt động trên Cổng/Trang thông tin điện tử của sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

2.4. Xây dựng các chương trình, sản phẩm, tài liệu, ấn phẩm PBGDPL để đăng tải trên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Gia Lai và cập nhật dữ liệu thành phần trên Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia

- *Nội dung thực hiện:*

+ Biên soạn các ấn phẩm, tài liệu, đề cương PBGDPL các loại phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước, nhu cầu nghiên cứu, tìm hiểu của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân để đăng tải và cập nhật lên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Gia Lai.

+ Việc cập nhật, khai thác sách, tài liệu pháp luật thực hiện thống nhất, đồng bộ với công tác xây dựng dữ liệu Tủ sách pháp luật điện tử được quy định tại Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

- *Trách nhiệm thực hiện:*

+ Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan biên soạn, đăng tải một số tài liệu, ấn phẩm PBGDPL đối với các văn bản pháp luật do ngành Tư pháp chủ trì xây dựng, soạn thảo và một số văn bản pháp luật mới ban hành; tổng hợp, phê duyệt, đăng tải các tài liệu PBGDPL do các cơ quan, đơn vị biên soạn lên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Gia Lai.

+ Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động tổ chức việc biên soạn, đăng tải các tin, bài, tài liệu, ấn phẩm PBGDPL theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước, lĩnh vực pháp luật chuyên ngành; cung cấp thông tin, đường dẫn (link), file tài liệu về Sở Tư pháp để tổng hợp, phê duyệt đăng tải lên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Gia Lai.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Các tin bài, tài liệu, ấn phẩm PBGDPL; Đề cương giới thiệu văn bản pháp luật mới; sách, cẩm nang, tờ gấp, câu chuyện pháp luật; tiểu phẩm pháp luật, video, các bài giảng điện tử PBGDPL; các tài liệu, chương trình, sản phẩm khác được đăng tải trên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Gia Lai và cập nhật vào dữ liệu thành phần trên Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia.

2.5. Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL khác trên mạng xã hội, các diễn đàn trực tuyến, mạng viễn thông, sóng phát thanh, truyền hình, mạng lưới thông tin cơ sở

- *Nội dung thực hiện:*

+ Triển khai PBGDPL qua ứng dụng mạng xã hội, công nghệ viễn thông,

thông tin (như Facebook, Youtube, Twitter, Zalo và các mạng xã hội khác...); thực hiện PBGDPL thông qua các diễn đàn giao lưu trực tuyến về chính sách pháp luật; xây dựng phần mềm ứng dụng PBGDPL trên điện thoại (hỏi đáp pháp luật, tin nhắn...).

+ Phối hợp xây dựng, hướng dẫn khai thác, sử dụng có hiệu quả kênh truyền hình pháp luật trực tuyến; kết nối, tăng cường sự tương tác với các tin, bài PBGDPL phát trên sóng truyền thanh, truyền hình và mạng lưới thông tin cơ sở để cung cấp thông tin chính thống, có bản quyền dịch vụ, kịp thời, linh hoạt và đa dạng.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; Sở Thông tin và Truyền thông; Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh; Báo Gia Lai.

- *Cơ quan phối hợp*: Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

- *Kết quả, sản phẩm*: Các phần mềm ứng dụng, các kênh PBGDPL trên Facebook, Youtube, Twitter, Zalo...; các diễn đàn trực tuyến được xây dựng, khai thác nhằm kết nối, chia sẻ thông tin PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

2.6. Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ tin học cho đội ngũ làm công tác PBGDPL

- *Nội dung thực hiện*: Phối hợp hoặc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL cho đội ngũ làm công tác PBGDPL ... theo nội dung chương trình, tài liệu đã được chuẩn hóa.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Thông tin và Truyền thông.

- *Cơ quan phối hợp*: Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hàng năm.

- *Kết quả, sản phẩm*: Các lớp bồi dưỡng, tập huấn được tổ chức.

3. Triển khai các giải pháp chủ yếu để thực hiện Đề án

3.1. Giao Sở Nội vụ, Sở Tài chính phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các giải pháp về nguồn nhân lực và tài chính để thực hiện có hiệu quả Đề án trên địa bàn tỉnh được quy định tại Mục 1 Phần III trong Điều 1 Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

3.2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các giải pháp về kỹ thuật cho Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Gia Lai đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đảm bảo an toàn thông tin và khả năng tích hợp, đồng bộ dữ liệu với Cổng thông tin điện tử PBGDPL để dùng chung toàn quốc đã được quy định tại Mục 2 Phần III trong Điều 1 Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019

của Thủ tướng Chính phủ.

3.3. Giao Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các giải pháp về truyền thông và thể chế để thực hiện có hiệu quả Đề án trên địa bàn tỉnh được quy định tại Mục 3 và 4 Phần III trong Điều 1 Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

3.4. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động nghiên cứu, áp dụng các giải pháp được quy định tại Phần III trong Điều 1 Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ tại cơ quan, đơn vị và địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

1.1. Sở Tư pháp

- Làm đầu mối tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Đề án phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu của công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL trên địa bàn tỉnh;

- Quản trị, thực hiện trách nhiệm đăng tải, cập nhật thông tin về PBGDPL của tỉnh lên Cổng thông tin điện tử PBGDPL dùng chung toàn quốc và Trang thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh;

- Chủ trì, hướng dẫn các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh;

- Kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả, đánh giá, tổng kết việc thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh; định kỳ hàng năm báo cáo Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

1.2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương dự toán, bố trí kinh phí để thực hiện Đề án và Kế hoạch này;

- Hằng năm, căn cứ khả năng ngân sách tỉnh và trên cơ sở dự toán của các đơn vị xây dựng và gửi đúng thời gian quy định, Sở Tài chính kiểm tra, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét bố trí kinh phí theo quy định phân cấp quản lý ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan;

- Thực hiện các nhiệm vụ, trách nhiệm được phân công tại Kế hoạch này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

1.3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện các nhiệm vụ về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin phục vụ việc duy trì, vận hành các Trang thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh;

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh thực hiện việc đăng tải banner, đường dẫn liên kết (link) của Cổng thông tin điện tử PBGDPL dùng chung toàn quốc, Trang

thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Gia Lai và hoàn chỉnh, khai thác, sử dụng Trang/Chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh Gia Lai theo quy định tại Mục 2 Phần III trong Điều 1 Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ và Quy chế quản lý, vận hành, cung cấp, xử lý thông tin và duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai được ban hành kèm theo Quyết định số 32/2017/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh Gia Lai.

- Thực hiện các nhiệm vụ, trách nhiệm được phân công tại Kế hoạch này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

1.4. Các sở, ban, ngành tỉnh

- Căn cứ theo nhiệm vụ, trách nhiệm được phân công tại Kế hoạch này và điều kiện thực tế để cụ thể hóa trong chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trung hạn và hàng năm;

- Chỉ đạo việc ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL theo phạm vi, lĩnh vực quản lý;

- Xây dựng dự toán và bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị;

- Thực hiện các nhiệm vụ, trách nhiệm được phân công tại Kế hoạch này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

1.5. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên; Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh phối hợp triển khai thực hiện các nội dung của Đề án và Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phạm vi quản lý.

1.6. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

- Căn cứ vào tình hình, điều kiện thực tế của địa phương, bố trí kinh phí và triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch.

- Hàng năm tổ chức đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án và Kế hoạch này gửi Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Giao Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch làm đầu mối tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả Đề án và Kế hoạch này trên địa bàn huyện, xã.

2. Kinh phí thực hiện

2.1. Kinh phí hàng năm để thực hiện Đề án và Kế hoạch này được cấp từ nguồn ngân sách nhà nước theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan; các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

2.2. Căn cứ các nhiệm vụ, nội dung tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng dự toán kinh phí và tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp trình cơ quan có thẩm

quyền xem xét quyết định theo quy định của pháp luật.

2.3. Khuyến khích huy động nguồn kinh phí (hợp pháp) thực hiện Đề án; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình; đề án liên quan đã được phê duyệt để triển khai thực hiện.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

3.1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo kết quả thực hiện Đề án và các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này định kỳ 06 tháng và báo cáo hàng năm về Sở Tư pháp trong Báo cáo kết quả thực hiện công tác PBGDPL của cơ quan, đơn vị, địa phương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp.

3.2. Trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án tại Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để có biện pháp giải quyết kịp thời. *Ph*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh;
- UBNDTTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh;
- Đoàn Luật sư tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Nữ Thu Hà